

Ngày 30/06/2025	5,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	23.3%	65.6%	-11.7%

	Q2/25	
ROE	1.2%	#VALUE!

	Q2/25		
DT thuần	363	QoQ	YoY
		▲ 67.0	▼ 6.00
	tỷ VNĐ	▲ 22.6%	▼ 1.6%

	6T 2025	
DT thuần	659	YoY
		▼ 31.0
	tỷ VNĐ	▼ 4.4%

	Q2/25		
LN gộp	204	QoQ	YoY
		▲ 70.0	▼ 10.0
	tỷ VNĐ	▲ 52.0%	▼ 4.8%

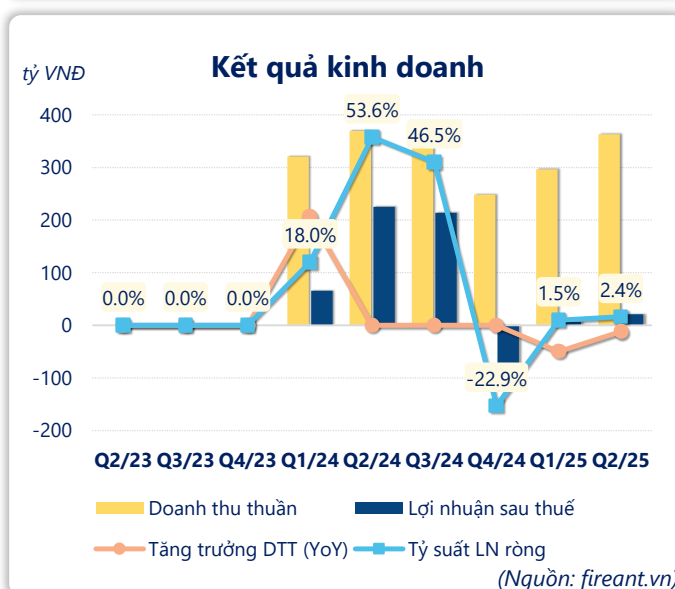
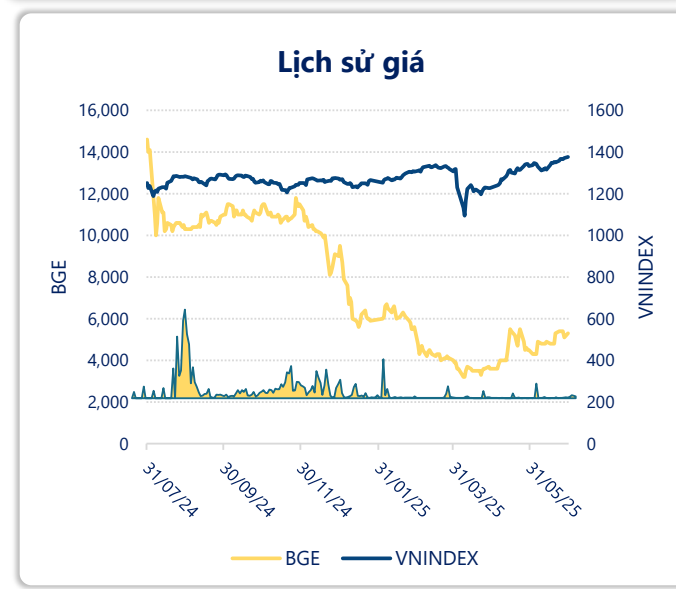
	6T 2025	
LN gộp	337	YoY
		▼ 29.0
	tỷ VNĐ	▼ 7.9%

	Q2/25		
LN thuần	44.2	QoQ	YoY
		▲ 33.2	▼ 187
	tỷ VNĐ	▲ 302%	▼ 80.8%

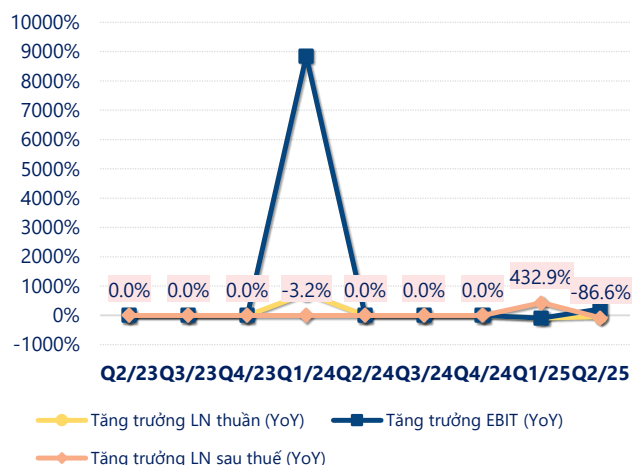
	6T 2025	
LN thuần	55.2	YoY
		▼ 204
	tỷ VNĐ	▼ 78.7%

	Q2/25		
LN sau thuế	20.9	QoQ	YoY
		▲ 14.4	▼ 204
	tỷ VNĐ	▲ 220%	▼ 90.7%

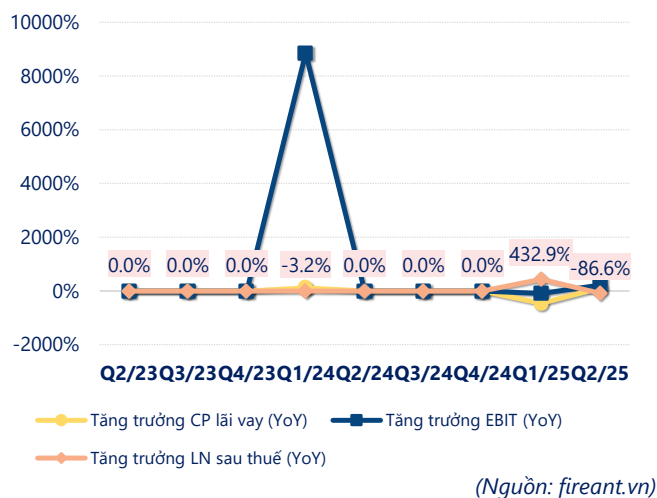
	6T 2025	
LN sau thuế	27.4	YoY
		▼ 264
	tỷ VNĐ	▼ 90.6%



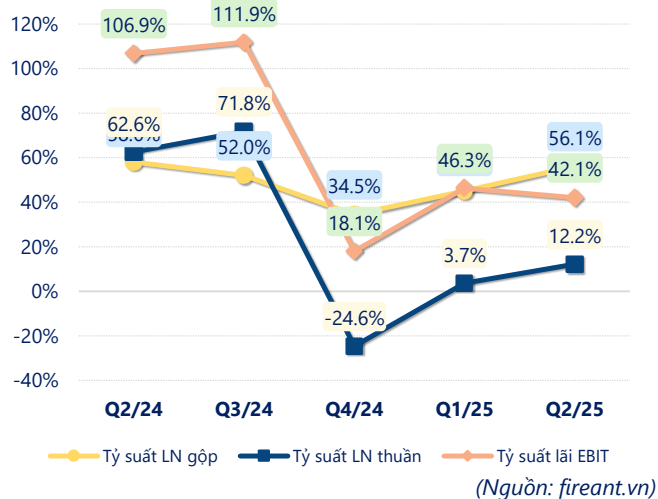
Tăng trưởng lợi nhuận



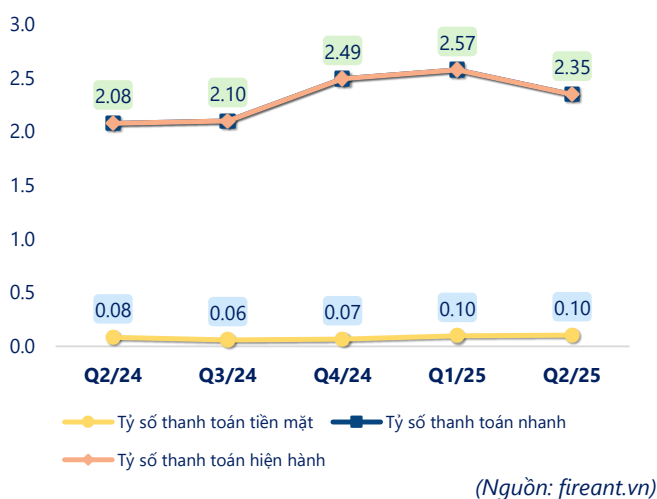
Tăng trưởng chi phí



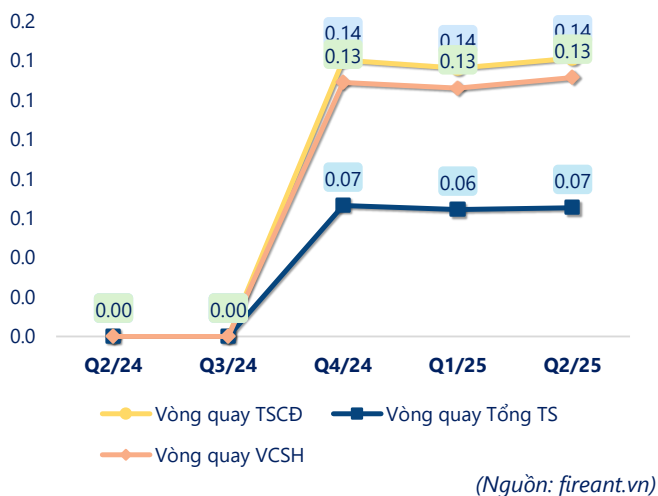
Tỷ suất lợi nhuận



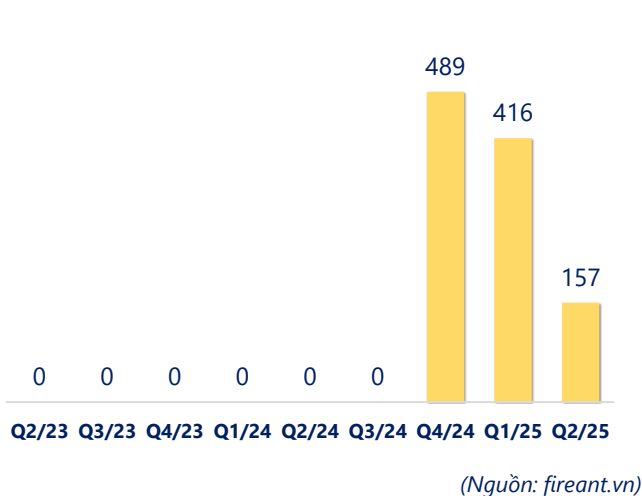
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	363	369	-1.6%	659	690	-4.4%
Giá vốn hàng bán	159	155	2.7%	322	323	-0.4%
Lợi nhuận gộp	204	214	-4.8%	337	366	-7.9%
Doanh thu HĐTC	33.5	295	-88.6%	92.8	433	-78.6%
Chi phí TC	179	242	-26.2%	334	492	-32.3%
Chi phí lãi vay	126	122	3.3%	251	291	-13.6%
LN trong công ty LKLD	0.72	-19.2	104%	-9.15	-16.5	44.5%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0.01	-100%
Chi phí QLDN	15.0	17.1	-12.1%	32.0	32.0	0.0%
LN thuần từ HĐKD	44.2	231	-80.8%	55.2	259	-78.7%
Lợi nhuận khác	-17.6	41.9	-142%	-16.5	80.6	-121%
LN trước thuế	26.6	273	-90.2%	38.6	339	-88.6%
Lợi nhuận sau thuế	20.9	225	-90.7%	27.4	291	-90.6%
LNST của CĐ cty mẹ	8.83	198	-95.5%	13.2	256	-94.8%

(Nguồn: fireant.vn)

